

## **Phân một**

---

# **KĨ THUẬT ĐIỆN TỬ**

### **Bài 1**

#### **VAI TRÒ VÀ TRIỂN VỌNG PHÁT TRIỂN CỦA NGÀNH KĨ THUẬT ĐIỆN TỬ TRONG SẢN XUẤT VÀ ĐỜI SỐNG**

(1 tiết)

#### **I – MỤC TIÊU**

*Dạy xong bài này, GV cần làm cho HS :*

Biết được vai trò và triển vọng phát triển của ngành kĩ thuật điện tử trong sản xuất và đời sống.

#### **II – CHUẨN BỊ**

##### **1. Nội dung**

- Nghiên cứu bài 1 trong SGK.
- Đây là bài giới thiệu khái niệm, tổng quan về ngành kĩ thuật điện tử. Để tăng tính thực tiễn và hấp dẫn cho bài dạy, GV cần có nhiều ví dụ thực tế liên quan đến nội dung kiến thức của bài.

##### **2. Đồ dùng dạy học**

Có thể chuẩn bị một số hình ảnh, vật mẫu về các thiết bị điện tử dân dụng để HS được tiếp xúc, nhận xét và sử dụng. Ví dụ : Máy thu thanh, máy tăng âm, máy thu hình, đĩa CD, VCD, DVD, điện thoại di động...

### III – GỢI Ý TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC DẠY HỌC

#### 1. Cấu trúc và phân bổ bài giảng

Bài học gồm hai nội dung :

- Vai trò của kĩ thuật điện tử trong sản xuất và đời sống.
- Triển vọng của kĩ thuật điện tử.

Trọng tâm của bài là vai trò của ngành kĩ thuật điện tử. Nhấn mạnh vai trò của kĩ thuật điện tử đối với sản xuất, đời sống và tương lai phát triển của ngành kĩ thuật điện tử.

#### 2. Các hoạt động dạy học

\* **Hoạt động 1 : Giới thiệu vai trò của kĩ thuật điện tử trong sản xuất và đời sống**

##### a) Đối với sản xuất

GV cần nhấn mạnh vai trò của kĩ thuật điện tử đối với sản xuất, đó là chức năng điều khiển và tự động hóa các quá trình sản xuất, làm xuất hiện nhiều công nghệ mới, làm tăng năng suất và chất lượng sản phẩm.

– GV cần nêu ra các dẫn chứng cụ thể trong nhiều lĩnh vực của nền kinh tế quốc dân. Ví dụ :

- + Về ngân hàng : Thương mại điện tử, máy ATM,...
- + Về giao thông : Đèn tín hiệu giao thông, dẫn đường hàng không,...

– GV cần gợi ý và khuyến khích HS phát biểu nêu ra những dẫn chứng để khẳng định vai trò của kĩ thuật điện tử đối với sản xuất. Ví dụ : Máy gia công kim loại điều khiển theo chương trình, lò tôi cao tần, máy ấp trứng,...

##### b) Đối với đời sống

GV cần nhấn mạnh vai trò của kĩ thuật điện tử là nâng cao chất lượng cuộc sống cho con người.

– Bằng những dẫn chứng sinh động về nhiều mặt, GV nêu bật vai trò của kĩ thuật điện tử đối với đời sống. Ví dụ : Máy giặt, nồi cơm điện, điều hòa nhiệt độ,...

– GV gợi ý và khuyến khích HS liên hệ tìm ra những dẫn chứng cụ thể để khẳng định vai trò của kĩ thuật điện tử là nâng cao chất lượng cuộc sống cho

con người. Ví dụ : Các thiết bị điện tử y tế như máy chụp cắt lớp, máy điện tim, máy siêu âm,...

*Hãy so sánh thời gian nấu ăn bằng bếp điện thông thường với bếp từ, lò vi sóng.*

**\* Hoạt động 2 : Tìm hiểu về triển vọng của kĩ thuật điện tử**

– GV cần nêu ra những dẫn chứng cụ thể và lần lượt theo thời gian về sự phát triển của ngành kĩ thuật điện tử. Từ những phát minh, chế tạo ra bán dẫn, IC, vi xử lí, máy tính điện tử v.v... Trong tương lai, kĩ thuật điện tử sẽ đóng vai trò là bộ não cho các thiết bị và các quá trình sản xuất.

– GV gợi ý và khuyến khích HS nêu ra những dẫn chứng cụ thể để chứng minh sự phát triển của ngành kĩ thuật điện tử và để khẳng định vai trò là bộ não cho các thiết bị và các quá trình sản xuất.

**\* Hoạt động 3 : Tổng kết, đánh giá**

a) GV đặt câu hỏi theo các mục tiêu của bài học để tổng kết, đánh giá hiểu biết của HS.

– Nêu các ứng dụng cụ thể của kĩ thuật điện tử trong sản xuất mà em biết. Liên hệ ở địa phương mình.

– Hãy nêu các ứng dụng cụ thể của kĩ thuật điện tử trong đời sống mà em biết. Liên hệ trong gia đình mình.

b) GV giao nhiệm vụ cho HS trả lời các câu hỏi trong SGK.

c) Dặn dò HS đọc trước bài 2 : Điện trở – Tụ điện – Cuộn cảm.

#### IV – GỢI Ý TRẢ LỜI CÂU HỎI TRONG SGK

**Câu 1 :** Vai trò của kĩ thuật điện tử đối với sản xuất và đời sống : Cần nêu ra dẫn chứng để cho thấy chức năng điều khiển và tự động hoá các quá trình sản xuất, làm tăng năng suất và chất lượng sản phẩm, đồng thời khẳng định vai trò nâng cao chất lượng cuộc sống cho con người.

**Câu 2 :** Ví dụ : Tivi, điện thoại di động, máy giặt v.v... mô tả hình dáng, kích thước, nêu tính năng tự động, chất lượng, thoả mãn các yêu cầu ngày càng cao của con người.